

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:29/2020/HS-ST  
Ngày 18- 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lò Văn Diệt.

*Thẩm phán:* Bà Tòng Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lừ Văn Tuyên, ông Lê Bắc Hải, ông Bùi Thế Anh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:***Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:52/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 03/12/2020 đối với bị cáo:

**Hạng Thị D**, sinh năm 1966, tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản K, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hạng A X và bà Giàng Thị S (đều đã chết); có chồng là Mùa A T và có 04 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến nay. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đàm Mạnh H là Luật sư, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, thực hiện trợ giúp pháp lý. Có mặt.

*Người phiên dịch:* Anh Vàng A P, trú tại thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28/7/2020, Hạng Thị D đi hái cây thuốc nam tại khu vực giáp biên giới thuộc địa phận bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông Lào không quen biết. Qua nói chuyện, người phụ nữ Mông Lào đặt vấn đề thuê D vận chuyển ma túy nhưng (không nói khối lượng cụ thể) đến ngã ba C, huyện M (khu vực rừng ma của xã C) giao cho một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, giao ma túy xong quay lại gặp người phụ nữ để nhận tiền công 3.000.000đ, D đồng ý.

Người phụ nữ đưa cho D túi ma túy, D cất giấu vào trong túi vải đen đeo trên người rồi đi bộ theo hướng bản P, Lóng Sập – Chiềng Sơn. Khi đi đến khu vực bản B, xã L, huyện M thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 10 túi nilon trong đó có (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) bên trong chứa 1.993 viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa cục bột màu nâu (nghi là Heroine). Ngoài ra còn thu giữ của Hạng Thị D 01 túi vải thổ cẩm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105.

Ngày 29/7/2020, Đoàn biên phòng cửa khẩu L thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng, trích lấy mẫu trung cầu giám định: 10 túi nilon trong đó có (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) bên trong chứa 1.993 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 199,56gam. Trích trong mỗi túi 05 viên (tổng cộng 50 viên) có khối lượng 5,00gam, ký hiệu từ D1 đến D10 làm mẫu giám định; 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa cục bột màu nâu có khối lượng 36,73gam. Trích lấy 0,67gam, ký hiệu D11 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1257 ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Các mẫu gửi giám định ký hiệu từ D1 đến D10 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 5,00gam.*”

*Mẫu gửi giám định ký hiệu D11 là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,67gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 199,56 gam; loại Methamphetamine và 36,73gam; loại Heroine”.*

Về nguồn gốc 1.993 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 199,56gam và 36,73gam Heroine thu giữ trong vụ án, Hạng Thị D khai của người phụ nữ dân tộc Mông Lào không quen biết thuê vận chuyển giao cho một người phụ nữ

khác khoảng 30 tuổi. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra, buộc D phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

Tại Cáo trạng số: 150/CT-VKS-P1 ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Hạng Thị D về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hạng Thị D phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng Thị D 20 (hai mươi) năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư Đàm Mạnh H bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Hạng Thị D nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 28/7/2020, Hạng Thị D đang thực hiện hành vi vận chuyển ma túy thuê cho một người phụ nữ dân tộc Mông Lào, không biết tên, địa chỉ từ bản P, xã L đến xã C, huyện M để nhận tiền công 3.000.000đ, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/7/2020 tại bản B, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 10 túi nilon trong đó có (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) bên trong chứa 1.993 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 199,56gam; 01 túi nilon màu hồng bên trong có 36,73gam Heroine; 01 túi vải thổ cẩm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105.

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Các mẫu gửi giám định ký hiệu từ D1 đến D10 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 5,00gam.*

*Mẫu gửi giám định ký hiệu D11 là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,67gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 199,56 gam; loại Methamphetamine và 36,73gam; loại Heroine”.*

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hạng Thị D phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Hạng Thị D đã có hành vi vận chuyển trái phép 199,56gam Methamphetamine và 36,73gam Heroine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 236,29 gam, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự “*Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” có khung hình phạt từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Hạng Thị D là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo vận chuyển ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây

nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến quy định nghiêm ngặt của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 194,56gam Methamphetamine và 36,06 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại ma túy Nhà nước nghiêm cấm lưu hành, cùng vỏ giấy gói niêm phong ban đầu; 01 chiếc túi thổ cẩm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Hạng Thị D, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hạng Thị D phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hạng Thị D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong hộp có tổng khối lượng 194,56gam Methamphetamine được cho vào 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng thu giữ ban đầu; 36,06gam Heroine được cho vào 01 túi nilon màu trắng; 02 túi nilon màu hồng cùng vỏ giấy gói niêm phong ban đầu;

+ 01 (một) chiếc phong bì do bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, bên trong phong bì có: “Test thử ma túy của Hạng Thị D, ngày 28/7/2020; kết quả: Dương tính”.

+ 01 (một) chiếc túi thổ cẩm màu đen, có quai đeo, kích thước 35x70cm,

một mặt có hoa văn màu xanh - đỏ - trắng - đen - vàng, túi đã qua sử dụng. Thu giữ của Hạng Thị D.

-Trả lại cho Hạng Thị D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen (điện thoại bàn phím), Imei có 04 số cuối 8267, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Hạng Thị D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3.Về án phí:Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hạng Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/12/2020)/.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lò Văn Diệt**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

